

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1620/2024/QĐST -
HNGĐ

Biên Hòa, ngày 04 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG
NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2328/2024/TLST-HNGĐ
ngày 17 tháng 10 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa
thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Vũ Trường G**, sinh ngày 21/11/1995;

Địa chỉ: **A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.**

Bà **Lê Thị Thúy D**, sinh ngày 20/9/1999;

Địa chỉ: **Áp Q, xã B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm
2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không
thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ
thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Vũ Trường G** và bà **Lê Thị Thúy D** thuận
tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu **Vũ Hoài A**, sinh ngày 05/9/2019 cho ông **Vũ Trường G** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu **Vũ Hoài Đ**, sinh ngày 07/7/2021 cho bà **Lê Thị Thúy D** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng cho con.

Ông **G** và bà **D** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Các đương sự đều khai không có.

- Về các vấn đề khác: Nợ chung không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông **Vũ Trường G** và bà **Lê Thị Thúy D** mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004094 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- UBND phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Giấy CNKH số 29, ngày 08/4/2019);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đường Anh Sơn